

Bản án số: **89/2021/HS-ST**

Ngày: 22.10.2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Hữu Vinh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Trịnh Văn Bạo**

Bà **Phạm Trần Trúc Mai**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Ngô Khánh Loan** – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu- TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoài Bảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 22/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

Dương Văn L - Sinh ngày 14 tháng 4 năm 1993, tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 05, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con Dương Văn H (Chết) và bà Phạm Thị C – sinh năm: 1954; Vợ: Đinh Thị Mỹ L (Sn: 1992);

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Ông **Trần Hữu L1** – sinh năm 1978, địa chỉ: Tổ 08, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt, không có lý do.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng:**

Anh **Diệp Văn N** – sinh năm 2001, địa chỉ: Tổ 51, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt, không có lý do.

*** Người làm chứng:**

- Anh **Trần Hữu C** – sinh năm 1978, địa chỉ: Tổ 08, phường H, quận L, thành

phố Đà Nẵng, vắng mặt, không có lý do.

- Anh Trần Văn T – sinh năm 1990, địa chỉ: Tổ 51, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt, không có lý do.

** Người giám định:*

Bác sĩ Hà Thanh T – Giám định viên, nơi công tác: Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng, địa chỉ: Số 284 Đô Đốc Lân, phường Hoà Xuân, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng, vắng mặt, có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/8/2020, anh Trần Hữu L1 đang nhậu tại gần ghềnh đá Nam Ô, P. Hòa Hiệp Nam thì nhận được điện thoại của Dương Văn L. L hỏi anh L1 đang nhậu ở đâu để đến nhậu nói chuyện cho vui. Lúc này, L cũng đang ngồi nhậu với bạn gần ghềnh đá Nam Ô. L1 cho rằng L nhỏ mà ăn nói mất dạy với mình nên giữa L1 và L có lời qua tiếng lại qua điện thoại, L1 nói sẽ đến phá thuyền thúng của L đang đậu tại ghềnh đá Nam Ô thì L thách đố L1. Ngay sau đó, L1 đến thuyền thúng của L đập gãy 02 co nước trên thuyền thúng rồi điện thoại lại báo cho L biết mình đã làm hư hỏng thúng của L. Sau đó, L1 đi về nhà chuẩn bị đồ nghề để đi biển. Khi L chạy xuống kiểm tra thấy thúng đã bị hư hỏng.

Do tức giận việc L1 đập gãy 02 co nước trên thuyền thúng, là phương tiện kiếm sống hằng ngày của mình, khoảng 22h00' cùng ngày, L lấy cái liềm ở trong thúng của mình rồi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave BKS: 43S5 - 6783 đi tới nhà anh L1 để giải quyết mâu thuẫn. Cùng thời điểm này, có Diệp Văn N trên đường đi chơi về thấy L cầm theo liềm nên đã chạy xe máy theo xem có chuyện gì. Khi L đến trước cổng nhà anh L1 thì N cũng vừa đến. Lúc này, anh L1 đang ngồi trước sân sửa cây súng bắn cá tự tạo để chuẩn bị đi biển. L xuống xe cầm cái liềm và nói với L1 tại sao phá thúng của mình. Thấy vậy, L1 cầm súng bắn cá chĩa về phía L nhằm đe dọa để L không tiến về hướng mình. Diệp Văn N thấy vậy nên chạy đến giật lấy cây súng bắn cá của L1 vứt xuống đất để can ngăn hai bên. L1 dùng tay đánh N một cái, N đánh lại L1, hai bên giằng co nhau. L thấy vậy xông vào cầm liềm chém một cái về phía người của L1, L1 giơ tay lên đỡ trong tư thế hơi cúi người xuống thì bị chém trúng tay trái và suột qua đầu. L1 chụp lấy liềm giằng co với L một lúc, thấy tay bị chảy nhiều máu nên buông ra, N cũng dùng tay đẩy L ra. Lúc này, anh Trần Văn T chạy đến can ngăn và anh Trần Hữu C từ trong nhà nghe ồn ào chạy ra nhặt cây súng bắn cá dưới đất để hù dọa, xua đuổi L và N. L và N sau đó bỏ chạy ra khỏi sân nhà, Anh L1 được người nhà đưa đi cấp cứu. Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận hành vi phạm tội của mình.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 khẩu súng độ dài 100cm (*loại súng bắn tên bằng kim loại*), trên súng có gắn liền với 01 mũi tên độ dài 140cm.

- 01 cái liềm lưỡi sắt, cong, dài 55cm.

Theo Kết luận giám định pháp y thương tích số: 1053/C09C - Đ3 ngày 07/10/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, Viện Khoa học Hình sự đối với thương tích của anh Trần Hữu L1: Sẹo vùng đỉnh trái: 01% (Mục I.1, Chương 8); Sẹo mu bàn tay trái, đứt gân đuôi ngón II, III: 02% (Mục I.2, Chương 8); Gãy xương bàn tay III tay trái, can xấu, lệch trục, ảnh hưởng chức năng bàn tay, ngón tay: 12% (Mục V4.2, Chương 7). Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định *tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Hữu L1 tại thời điểm giám định là: 15% (Mười lăm phần trăm)*.

Ngày 05/7/2021, Phân viện KHHS tại Tp Đà Nẵng có văn bản giải thích kết luận giám định số 158/ CV- C09C – DD3 có nội dung: ngoài những nội dung nói trên còn có: Tổn thương tại vùng đỉnh trái của anh Trần Hữu L1 là vết thương rách da, không kèm theo tổn thương xương cũng như tổn thương nội sọ khác nên về mặt bản chất cũng giống như vết thương rách da ở những vùng da khác trên cơ thể, không đủ để dẫn đến chết người (*nếu không được cấp cứu kịp thời*).

Ngày 18/01/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu ban hành Kết luận số: 03/KL-HĐĐG xác định, giá trị sử dụng còn lại của 02 co Inox phi 34 dài 1,2m đã qua sử dụng là **360.000 đồng**.

Ngày 17/02/2021, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có kết luận số: 131/C09C-Đ1 kết luận: Khẩu súng tự tạo gửi giám định là vật giống nỏ nên thuộc vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí thô sơ.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 18/5/2021 của VKSND quận Liên Chiểu đã truy tố các bị cáo Dương Văn L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị HĐXX xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

Đối với Dương Văn L: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt 15 - 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 cái liềm lưỡi cong dài 55 cm; 01 khẩu súng bắn cá tự tạo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo bồi thường cho anh L1 27.000.000 đồng nên anh L1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đều hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin lỗi người bị hại và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Liên Chiểu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vì tức giận chuyện anh Trần Hữu L1 làm hư hỏng thuyền thúng đi biển của mình, nên vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 24/8/2020, Dương Văn L đã đến nhà anh L1 tại tổ 08, P. Hòa Hiệp N, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng dùng hung khí là cây liềm chém anh L1 gây thương tích với tỉ lệ tổn thương 15%, trong đó có vết thương tại vùng đỉnh trái là vùng trọng yếu, nguy hiểm đến tính mạng của người bị hại. Tuy nhiên, theo sự giải thích về kết luận giám định của Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại Đà Nẵng xác định vết thương tại vị trí này không kèm theo tổn thương về xương cũng như nội sọ nên sẽ không đủ dẫn đến chết người (nếu không được cấp cứu kịp thời). Mặt khác, ý thức chủ quan của bị cáo không nhằm tước đoạt tính mạng của người bị hại. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất của vụ án: Khi nghe anh L1 thách thức, phá thuyền thúng của mình, bị cáo còn nhiều phương án khác để giải quyết. Tuy nhiên, bị cáo vì quá tức giận, muốn trả thù nên chọn cách bạo lực để hành xử. Hành vi của bị cáo đã thực hiện trong vụ án là nghiêm trọng, cố ý xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác đã được pháp luật bảo vệ và đã gây mất trật tự xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xem nhẹ sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức hình phạt tương

xứng với tính chất cũng như hậu quả của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tính rèn đe, giáo dục cho các bị cáo.

Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo đã bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả theo yêu cầu người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Để xảy ra vụ án này cũng một phần lỗi rất lớn của người bị hại, hủy hoại tài sản của bị cáo và còn thách thức bị cáo nên HĐXX áp dụng điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án này có một số vấn đề khác như:

- Đối với hành vi vi phạm của bị hại Trần Hữu L1: Công an quận Liên Chiểu đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L1 về các hành vi: *“Cố ý làm hư hỏng tài sản”, “Đánh nhau”* và *“Sử dụng các loại vũ khí trái quy định nhưng chưa gây hậu quả”* là có căn cứ.

- Đối với Diệp Văn N: N có quan hệ thân thiết và làm thuê cho anh Trần Hữu L1. Khi đang trên đường về, tình cờ thấy L điều khiển xe mô tô và cầm một cây liềm với vẻ tức giận thì N điều khiển xe chạy theo L. Khi thấy L đến nhà L1 và có lời qua tiếng lại, mục đích của N là để can ngăn L và L1. Tuy nhiên, khi N giật súng bắn cá của L1 để ngăn cản sự nguy hiểm, L1 tưởng N đến đánh nên hai bên có dùng tay xô xát. Khi thấy L dùng cây liềm gây thương tích cho L1, N đã đẩy L ra. Như vậy, mục đích của N không phải giúp sức cho L nên không phải là đồng phạm của L. Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử phạt Diệp Văn N về hành vi *“Đánh nhau”* là có căn cứ.

[4] Về vật chứng:

- Đối với xe mô tô BKS: 43S5 - 6783 mà bị cáo điều khiển đến nhà Trần Hữu L1, đây là tài sản của anh Dương Văn Hùng, anh Hùng cho L mượn làm phương tiện đi lại, anh Hùng không biết L sử dụng để đi đánh nhau nên Cơ quan điều tra không đề cập là có căn cứ.

- Đối với khẩu súng bắn cá tự tạo là tang vật vi phạm hành chính, Công an quận Liên Chiểu đã tịch thu tang vật vi phạm hành chính là có căn cứ.

- Đối với 01 cái liềm dài lưỡi sắt, cong dài 55cm. Đây là công cụ phạm tội của bị cáo L nên HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo bồi thường cho anh L1 27.000.000 đồng nên anh L1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Dương Văn L 12 (**Mười hai**) tháng tù. Tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 01 cái liềm dài lưỡi sắt, cong dài 55cm (*Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/6/2021*).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Dương Văn L phải nộp 200.000 đồng.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Vinh